

CÁC PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ XUẤT KHO CỦA HÀNG TỒN KHO

Theo chuẩn mực số 02, hàng tồn kho của doanh nghiệp là những tài sản được mua vào để sản xuất hoặc để bán trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường, gồm:

- + Hàng mua đang đi trên đường
- + Nguyên liệu, vật liệu; Công cụ, dụng cụ;
- + Sản phẩm dở dang;
- + Thành phẩm, hàng hoá; hàng gửi bán;
- + Hàng hoá được lưu giữ tại kho bảo thuế của doanh nghiệp.

Theo thông thư 200/2014/TT-BTC và thông tư 133/2016/TT-BTC thì có 3 phương pháp tính giá xuất kho, đó là:

- ☑ Phương pháp bình quân gia quyền
- ☑ Phương pháp nhập trước, xuất trước (FIFO)
- ☑ Phương pháp tính theo giá đích danh

1. PHƯƠNG PHÁP BÌNH QUÂN GIA QUYỀN

Theo phương pháp này, giá trị của từng loại hàng tồn kho được tính theo giá trị trung bình của từng loại hàng tồn kho đầu kỳ và giá trị từng loại hàng tồn kho nhập hoặc sản xuất trong kỳ. Giá trị trung bình có thể tính theo cả kỳ dự trữ (hay còn gọi là phương pháp bình quân cuối kỳ) hoặc sau mỗi lần nhập (hay còn gọi là phương pháp bình quân tức thời)

a. Phương pháp tính theo giá bình quân gia quyền cả kỳ dự trữ

Khi áp dụng phương pháp này, đến cuối kỳ kế toán, căn cứ trên số hàng tồn đầu kỳ và tập hợp các lần nhập hàng trong kỳ của từng loại hàng tồn kho để tính giá hàng xuất kho trong kỳ

$$\text{ĐG xuất kho} = \frac{SL \text{ tồn ĐK} * \text{Đơn giá ĐK} + SL * \text{Đơn giá nhập}}{SL \text{ tồn ĐK} + SL \text{ nhập}}$$

Đối tượng áp dụng: Phương pháp này thường áp dụng cho các đơn vị có nhiều chủng loại mặt hàng, giá cả ít biến động hoặc những đơn vị mà không cần biết ngay giá trị khi xuất kho.

- ✓ *Ưu điểm: Cách tính đơn giản, không phức tạp, chỉ cần tính 1 lần vào cuối kỳ, đơn vị nào cũng có thể áp dụng.*
- ✓ *Nhược điểm: tính chính xác của số liệu không cao, thường dẫn đến doanh nghiệp phải chấp nhận có sai số. Đồng thời, việc tính giá xuất kho chỉ thực hiện vào cuối kỳ kế toán nên không có thông tin giá trị xuất kho ngay tại thời điểm phát sinh, có thể ảnh hưởng đến báo cáo của các phần hành khác, chưa đáp ứng được đầy đủ thông tin kế toán ngay tại thời điểm phát sinh.*

Ví dụ có dữ liệu kế toán công ty X như sau:

- Tồn đầu kỳ SP A là 20.000 SP đơn giá là 10.500đ

- Ngày 02/03/2022 nhập 100 SP A đơn giá 11.950đ
- Ngày 04/03/2022 xuất kho 150 SP A
- Ngày 05/03/2022 xuất kho 200 SP A
- Ngày 08/03/2022 nhập kho 300 SP A đơn giá 11.750đ
- Ngày 20/03/2022 xuất kho 450 SP A

Theo số liệu trên, cuối tháng 03 chúng ta tính giá trị xuất kho như sau:

$$\text{ĐG BQ} = \frac{20.000 * 10.500 + 100 * 11.950 + 300 * 11.750}{20.000 + 100 + 300} = 10.525,5\text{đ}$$

→ **Tổng giá trị xuất kho** = (150 + 200 + 450) * 10.525,5đ = 8.420.400đ

b. Phương pháp tính theo giá bình quân gia quyền sau mỗi lần nhập

- ✓ *Ưu điểm: Phương pháp này khắc phục được nhược điểm của phương pháp trên, vừa chính xác, vừa cập nhập được thường xuyên liên tục.*
- ✓ *Nhược điểm của phương pháp này là tốn nhiều công sức, tính toán nhiều lần*

$$\text{ĐG BQ lần } n = \frac{\text{SL tồn ĐK} * \text{Đơn giá Tồn ĐK} + \text{SL Nhập lần } n * \text{Đơn giá lần } n}{\text{SL tồn ĐK} + \text{SL Nhập lần } n}$$

Ví dụ với bài toán trên, thì cứ sau mỗi lần nhập, ta lại tính lại giá BQ như sau

Ngày 02/03/2022:

$$\text{ĐG BQ} = \frac{20.000 * 10.500\text{đ} + 100 * 11.950\text{đ}}{20.000 + 100} = 10.507\text{đ}$$

- Ngày 04/03/2022: trị giá xuất kho = 150 * 10.507 = 1.576.050đ
- Ngày 05/03/2022: trị giá xuất kho = 200 * 10.507 = 2.101.400đ
- Ngày 08/03/2022:

$$\text{ĐG BQ} = \frac{(20.000 + 100 - 150 - 200) * 10.507\text{đ} + 300 * 11.750\text{đ}}{(20.000 + 100 - 150 - 200) + 300} = 10.174\text{đ}$$

- Ngày 20/03/2022: trị giá xuất = 450 * 10.174đ = 4.578.300đ

2. PHƯƠNG PHÁP NHẬP TRƯỚC XUẤT TRƯỚC

Hàng hóa nhập kho trước thì được đem ra sử dụng trước, xuất hết số nhập của lô hàng trước rồi mới xuất sang hàng hóa mới của lô sau, đơn giá tính theo giá thực tế của từng lần nhập. Theo cách tính toán này, giá trị của hàng tồn kho đúng bằng giá trị thực tế nhập vào.

Với ví dụ trên, ta tính như sau:

- Ngày 04/03/2022: trị giá xuất kho = 150 * 10.500đ = 1.575.000đ
- Ngày 05/03/2022: trị giá xuất kho = 200 * 10.500đ = 2.100.000đ
- Ngày 20/03/2022: trị giá xuất kho = 450 * 10.500đ = 4.725.000đ

3. PHƯƠNG PHÁP THỰC TẾ ĐÍCH DANH

Hàng hóa nhập vào lần nào, nếu có nhu cầu sử dụng sẽ lấy hàng hóa bất kỳ trong kho. Dùng hết lô này lại chọn một lô khác, dùng đơn giá nhập kho của lô hàng đó để tính

Trên lý thuyết, đây là phương án tốt nhất, nó tuân thủ nguyên tắc phù hợp của kế toán; chi phí thực tế phù hợp với doanh thu thực tế. Vừa đảm bảo giá trị của hàng xuất kho đem bán phù hợp với doanh thu mà nó tạo ra vừa đảm bảo giá trị hàng tồn kho được phản ánh đúng theo giá trị thực tế của nó.

3.2. Ưu điểm

Phương án này đặt nguyên tắc phù hợp của kế toán lên hàng đầu, chi phí thực tế phù hợp với doanh thu thực tế.

Cả giá trị của hàng xuất kho đem bán và giá trị hàng tồn kho được phản ánh đúng theo giá trị thực tế của nó.

3.3. Nhược điểm

Không thể áp dụng rộng rãi cho các doanh nghiệp mà chỉ thích hợp cho các doanh nghiệp đặc thù muốn kinh doanh một đến hai loại sản phẩm chính có ít loại.

3.4. Đối tượng áp dụng

Việc áp dụng phương pháp này đòi hỏi môi trường có điều kiện hoàn hảo, doanh nghiệp kinh doanh có ít chủng loại hàng hóa, hàng tồn kho có giá trị lớn, mặt hàng ổn định và dễ dàng nhận diện hàng tồn kho để đóng đếm.

Các doanh nghiệp nên áp dụng bao gồm các doanh nghiệp cung ứng nguyên vật liệu thô trong xây dựng (sắt, thép, gạch, đá,...); các doanh nghiệp chuyên biệt về một hoặc hai dòng sản phẩm công nghiệp nặng.

Những doanh nghiệp có nhiều loại hàng hóa thì áp dụng phương pháp này vừa tốn thời gian vừa tốn chi phí.

Ví dụ có dữ liệu kế toán công ty X như sau:

- Tồn đầu kỳ SP A là 1.000 SP đơn giá là 10.500đ
- Ngày 02/03/2022 nhập 1.500 SP A đơn giá 11.950đ
- Ngày 04/03/2022 xuất kho 1.500 SP A
- Ngày 05/03/2022 xuất kho 700 SP A
- Ngày 08/03/2022 nhập kho 300 SP A đơn giá 11.750đ
- Ngày 20/03/2022 xuất kho 450 SP A

Giá trị xuất kho trong kỳ:

- Ngày 04/03/2022: $1.500 \times 11.950\text{đ} = 17.925.000\text{đ}$
- Ngày 05/03/2022: $700 \times 10.500\text{đ} = 7.350.000\text{đ}$
- Ngày 20/03/2022: $300 \times 11.750\text{đ} + 150 \times 10.500\text{đ} = 5.100.00\text{đ}$